

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 137 /2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1991, địa chỉ: Số 61 đường L, Tổ 64, Phường A, TP Đà Nẵng và Ông Nguyễn Vũ Ngọc H, sinh năm 1988, địa chỉ ĐKKHKT: Tổ 04 A, Phường A, Quận S, TP Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Số 21 Đ, Phường K, Quận N, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Hoàng Y và ông Nguyễn Vũ Ngọc H có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 100 do Ủy ban nhân dân phường An Hải Bắc, Quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng cấp ngày 06 tháng 06 năm 2014 nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Hiện nay, bà Y và ông H xác định về tình cảm không còn thương yêu nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Y và ông H được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: : Bà Nguyễn Hoàng Y và Ông Nguyễn Vũ Ngọc H xác định có 01 con chung Nguyễn Minh H, sinh ngày 29/11/2014. Thuận tình ly hôn, hai bên thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Minh H, sinh ngày 29/11/2014 cho bà Nguyễn Hoàng Y trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Vũ Ngọc H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng(Ba triệu đồng y) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng vào ngày 05 hàng tháng và bắt đầu từ tháng 06/2019.

[3] Về tài sản chung : Bà Nguyễn Hoàng Y và Ông Nguyễn Vũ Ngọc H xác định không có tài sản chung.

[4] Các vấn đề khác: Bà Nguyễn Hoàng Y và Ông Nguyễn Vũ Ngọc H xác định không có nợ chung.

Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Nguyễn Hoàng Y và ông Nguyễn Vũ Ngọc H mỗi người phải chịu 150.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0007858 ngày 28/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Hoàng Y và ông Nguyễn Vũ Ngọc H. *(Do công nhận thuận tình ly hôn bà Nguyễn Hoàng Y và ông Nguyễn Vũ Ngọc H nên Giấy chứng nhận kết hôn số 100 do Ủy ban nhân dân phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng cấp ngày 06/06/2014 không còn giá trị pháp lý).*

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Minh H, sinh ngày 29/11/2014 cho bà Nguyễn Hoàng Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Vũ Ngọc H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng y) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 05 hàng tháng và bắt đầu từ tháng 06/2019.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: bà Nguyễn Hoàng Y và Ông Nguyễn Vũ Ngọc H xác định không có tài sản chung

- Về các vấn đề khác: : bà Nguyễn Hoàng Y và Ông Nguyễn Vũ Ngọc H xác định không có nợ chung

2. Về Lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Nguyễn Hoàng Y và ông Nguyễn Vũ Ngọc H mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi

cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số theo biên lai số **0007858** ngày **28/5/2019**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

HỒ THỊ MỸ DUNG